

**BÀI TẬP THUẾ
THU NHẬP CÁ NHÂN**

Bài 1: Bà Nguyễn Khánh Huyền là cử nhân kế toán, đăng ký hộ khẩu thường trú tại TP. HCM, có thu nhập trong năm tính thuế 2020 như sau:

- Tiền lương cơ bản theo hợp đồng lao động chưa trừ bảo hiểm bắt buộc 25 triệu đồng/tháng.
- Phụ cấp chức vụ kế toán trưởng 24 triệu đồng/năm.
- Thủ lao giảng dạy cho sinh viên của một trường đại học vào các buổi tối trong tuần sau khi đã khấu trừ tại nguồn 45 triệu đồng.
- Tiền thưởng tính theo năng suất lao động 36 triệu đồng/năm.
- Trong kỳ bà Huyền nhận được khoản tiền lãi tiền gửi tiết kiệm ngân hàng 36 triệu đồng.
- Tiền bồi thường nhận được từ hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô 2 bánh 10 triệu đồng.

Yêu cầu: Hãy tính số thuế thu nhập cá nhân của bà Huyền phải nộp trong năm.

Biết rằng: Khoản bảo hiểm bắt buộc trừ vào lương của bà Huyền 24 triệu đồng. Giả sử giảm trừ bản thân trong năm của bà Huyền là 132 triệu đồng/năm & không có người phụ thuộc.

Bài giải:

- Tiền lương: $25 * 12 = 300$ triệu đồng.
- Phụ cấp chức vụ kế toán trưởng: 24 triệu đồng
- Thủ lao giảng dạy cho sinh viên của một trường đại học vào các buổi tối trong tuần sau khi đã khấu trừ tại nguồn: $\frac{45}{1+10\%} = 50$ triệu đồng.
- Tiền thưởng tính theo năng suất lao động: 36 triệu đồng.
- Trong kỳ bà Huyền nhận được khoản tiền lãi tiền gửi tiết kiệm ngân hàng 36 triệu đồng \Leftrightarrow là khoản thu nhập miễn thuế.

- Tiền bồi thường nhận được từ hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe mô tô 2 bánh 10 triệu đồng \Rightarrow là khoản thu nhập miễn thuế.

\Rightarrow Tổng thu nhập chịu thuế: $300 + 24 + 50 + 36 = 410$ triệu đồng.

Giảm trừ gia cảnh cho bản thân: 132 triệu đồng.

Các khoản BHBB: 24 triệu đồng.

\Rightarrow Tổng các khoản được giảm trừ: $132 + 24 = 156$ triệu đồng.

\Rightarrow Thu nhập tính thuế = $410 - 156 = 254$ triệu đồng.

\Rightarrow Số thuế TNCN phải nộp trong năm của bà Huyền: $(20\% * 254) - 19,8 = 31$ triệu đồng.

Kết luận: Số thuế TNCN phải nộp trong năm của bà Huyền là 31 triệu đồng.

Bài 2: Bà A đang cư trú tại thành phố Hồ Chí Minh. Trong năm 2020 bà phát sinh các khoản thu nhập sau:

1. Thu nhập từ tiền lương tiền công theo hợp đồng lao động ký với công ty TNHH X:

- Lương 28 triệu đồng/tháng (trong đó bao gồm các khoản bảo hiểm bắt buộc: 3 triệu đồng)

- Ăn trưa 0,98 triệu đồng/tháng.

- Trang phục 2020: 7 triệu đồng.

- Thưởng tết, lě + lương tháng 13: 73,6 triệu đồng.

2. Tháng 7/2020 bà nhận thừa kế từ ông nội các tài sản sau:

- Một mảnh đất 120m² huyện CG, tp Hồ Chí Minh. Tháng 10/2020 bà đã đi đăng ký và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng mảnh đất trên.

- Một chiếc xe ô tô 4 chỗ ngồi đã sử dụng được 2 năm giá trị còn lại theo quy định tính lệ phí trước bạ 70%.

Ví dụ: Xác định các khoản thu nhập chịu thuế, thu nhập miễn thuế, thu nhập tính thuế, các khoản giảm trừ và thuế thu nhập cá nhân năm 2020.

Biết:

- Các khoản tiền ăn trưa, trang phục: được công ty TNHH X chi cho định mức quy định tại quy chế tài chính của công ty. Định mức trang phục là 5 triệu đồng/người/năm. Tiền ăn trưa là 600 nghìn đồng/tháng.
- Giá vé tàu A được giảm trừ giá vé dành trong năm 2020 là 132 triệu đồng, giảm trừ người购票者 52,8 triệu đồng/người/năm.
- Giá vé A đồng bộ giảm trừ giá vé dành cho 2 người. Con gái 10 tuổi, mẹ chồng 60 tuổi là cùng nhà lương hơn 2,8 triệu đồng/tháng.
- Giá đất thuê bằng giá UBND TP.Hồ Chí Minh áp dụng tại thời điểm bà được thuê là: 1,2 triệu đồng/m².
- Giá xe mới đã mua là phí trước bạ với loại xe bà A tham khảo áp dụng: 100 triệu đồng.

Điều kiện:

- Tiền lương: 28 * 12 = 336 triệu đồng.
- Ăn trưa: (0,58 - 0,08) * 12 = 5,6 triệu đồng.
- Trang phục: 7 * 5 = 35 triệu đồng.
- Thuong vé, vé và lương tháng: 13: 77,6 triệu đồng.
 - ⇒ Tổng thu nhập chịu thuế: $336 + 5,6 + 35 + 77,6 = 450,2$ triệu đồng.
- Giảm trừ giá vé dành cho bà cháu: 132 triệu đồng.
- Giảm trừ giá vé dành cho người购票者: 52,8 triệu đồng (khi con gái 10 tuổi đi chung hoặc购票者).
- Các khoản tiền thuê nhà: 3 * 12 = 36 triệu đồng.
- ⇒ Tổng các khoản được giảm trừ: $132 + 52,8 + 36 = 220,8$ triệu đồng.
- ⇒ Thu nhập tính thuế = $450,2 - 220,8 = 229,4$ triệu đồng.

⇒ Thuế TNCN phải nộp từ năm sau: $15\% \times 196,4 - 9 = 28,46$ triệu đồng.

- Một mảnh đất 120m² huyện Củ Chi, tp Hồ Chí Minh được nhận định có giá trị 600 triệu đồng.
- Một chiếc xe ô tô 4 chỗ ngồi đã sử dụng được 2 năm giá trị còn lại theo quy định tính là giá trị ban đầu là: $(600 \times 70\%) + (600 - 300) \times 30\% = 42$ triệu đồng.
- ⇒ Thuế TNCN của bà A phải nộp trong năm 2009: $20,16 + 42 = 62,16$ triệu đồng.

Kết luận: Số thuế TNCN của bà A phải nộp trong năm 2009 là 62,16 triệu đồng.

Bài 3: Một người Việt Nam làm việc tại một doanh nghiệp BĐK doanh, trong năm thuế thuế 2009 có tài sản sau:

- Tiền lương 300 triệu đồng, trong đó ghi hàn hán bắt buộc phải nộp 18,9 triệu đồng.
- Tiền thưởng do công doanh nhà hàng 6 triệu đồng.
- Tiền thưởng đặt mua nhà kỹ thuật ngày thành lập doanh nghiệp 4 triệu đồng.
- Tiền thưởng cải tiến kỹ thuật được Sở KHTCN công nhận 20 triệu đồng.
- Thẻ: Mức 2 bảy đồng chuyển giao công nghệ, tổng thu nhập nhận được là 40 triệu đồng, trong đó thu nhập nhận từ mỗi bảy đồng tương ứng là 8 triệu đồng và 32 triệu đồng.
- Phay cấp trích nhiệm 24 triệu đồng.
- Trị giá thương mại số cổ phần với giá trị ghi thương (thuế trả thuế thu nhập) 10 triệu đồng.
- Lai tiền gửi ngân hàng 20 triệu đồng.
- Cố tài được chia sau khi đã khấu trừ thuế tại doanh nghiệp: 20,5 triệu đồng.
- Trong năm có nhân này đã cống hiến nghĩa vụ ở nước ngoài, tiền cống hiến phải theo chỉ định quyết định là 10 triệu đồng.

- Các nhân này có một con dưới 18 tuổi và một con 20 tuổi đang học đại học không có thu nhập. Đã bù trừ theo quy định.

Ví dụ: Tình huống TNCN mà các nhân này phải nộp trong năm thuế.
Bên cùng, 2 hợp đồng chuyển giao công nghệ là hoàn toàn đặc biệt như:

Bí quyết:

- Tiền lương: 115 triệu đồng.
- Tiền lương do vay để trả thu hồi hàng: 6 triệu đồng.
- Tiền lương đối với nhân lực kinh nghiệm tham gia doanh nghiệp: 4 triệu đồng.
- Tiền lương các nhân lực được Sở KH&CN công nhận: 20 triệu đồng (tùy khoản thu nhập không chịu thuế).
- Phi cấp trích chia: 24 triệu đồng.
- Trong năm có nhân này đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài, tiền công tác phí theo chỉ định quy định là 60 triệu đồng (tùy khoản thu nhập không chịu thuế).
- \Rightarrow Tổng thu nhập chịu thuế: $115 + 6 + 4 + 24 + 60 = 149$ triệu đồng.
- Giai với giá cách cho hàn thau: 132 triệu đồng.
- Giai với giá cách cho người plus thao: $4.4 \times 2 \times 12 = 105.6$ triệu đồng.
- Các khoản hao hụt tài sản: 18.9 triệu đồng.
- \Rightarrow Tổng các khoản được giảm trừ: $132 + 105.6 + 18.9 = 256.5$ triệu đồng.
- \Rightarrow Thu nhập tính thuế = $149 - 256.5 = 92.5$ triệu đồng.
- \Rightarrow Thuế TNCN phải nộp từ tiền lương: $10\% \times 92.5 \div 3 = 3.08$ triệu đồng.
- Thu nhập từ hàn quyết: $(32 - 10) \times 5\% \div 3 = 1.1$ triệu đồng.
- Thu nhập từ trang thiết bị: $(18 - 10) \times 10\% \div 3 = 0.3$ triệu đồng.
- Lãi tiền gửi ngắn hạn 25 triệu đồng (tùy khoản thu nhập không chịu thuế).
- Thu nhập từ đầu tư vốn: $28.5(3 - 5\%) \times 5\% \div 3 = 1.5$ triệu đồng.
- \Rightarrow Tổng số thuế TNCN phải nộp trong năm là

$$7.45 \times 1.3 \times 0.5 \times 1.5 = 16.55 \text{ triệu đồng}$$

Kết luận: tổng số thuế TNCN phải nộp trong năm là 16.55 triệu đồng.

Bài 4: Bà Lan trong năm 2020 có:

- Thu nhập từ tiền công tiền lương von kinh doanh BBSXH, BHFVT, BHTTN là 4000 triệu đồng.
- Thu nhập 1 lần sinh con là 9 triệu đồng.
- Tiền thưởng là 100 triệu đồng.
- Tiền thuê do thuê giá đỉ tại khu vực là 12 triệu đồng.
- Phi phí thuê nhà do công ty mua cho là 15 triệu đồng.
- Lai cho BDN này là 40 triệu đồng.
- Thu nhập từ hoạt động chủ thuê nhà là 60 triệu đồng.
- Thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 500 triệu đồng.

Trong năm chỉ khai giảm trừ giá thành cho máy móc, con trai sinh, con thứ 2 sinh đầu tháng 8/2020. Xác định thuế TNCN bà Lan phải nộp trong năm?

Bí quyết:

- Tiền lương tiền công von kinh doanh BBSXH, BHFVT và BHTTN là 4000 triệu đồng.
- Thu nhập 1 lần sinh con 9 triệu đồng (tùy thu nhập chủ thuê).
- Tiền thưởng 100 triệu đồng.
- Tiền thuê do thuê giá đỉ tại khu vực 12 triệu đồng.
- Phi phí thuê nhà do công ty mua cho bà con là 15 triệu đồng (tùy thu nhập chủ thuê).
- ⇒ Tổng thu nhập chủ thuê là tiền lương, tiền công: $4000 \times 1200 \div 12 = 4800$ triệu đồng.
- Giảm trừ bảo hiểm: $12 \times 12 = 144$ triệu đồng.
- Giảm trừ người già thuê: $4.8 \times 12 \times 2 + 4.8 \times 5 = 127.6$ triệu đồng.

(Còn thà 2 sinh viên tháng 8 nộp thuế cá nhân là tháng 8, 9, 10, 11 và 12).

⇒ Tổng các khoản giảm trừ: $182 + 127.6 = 309.6$ triệu đồng.

⇒ Thu nhập tính thuế: $482 - 309.6 = 182.4$ triệu đồng.

⇒ Thuế TNCN phải nộp: $182.4 \times 20\% = 36.4$ triệu đồng.

- Thuế TNCN phải nộp từ thuế tiền chuyển nhượng vốn: $980 \times 20\% = 196$ triệu đồng.

- Thuế TNCN từ tiền trả vốn (hỗn cho EBV vay): $40 \times 5\% = 2$ triệu đồng.

- Thuế thuế tiền đóng kinh doanh (thuế tiền cho thuê nhà) có thu nhập 60 triệu (như sau 100 triệu nên không phải nộp thuế TNCN từ thuế đóng kinh doanh).

⇒ Thuế TNCN và thuế khác: $196 + 2 = 198$ triệu đồng.

Kết luận: Vậy thuế TNCN bà Lan phải nộp trong năm: $36.4 + 198 = 234.4$ triệu đồng.

Bài 5: Cà Mau giao việc training Đại học Khoa Kỹ trong năm 2020 có hai hình thức:

- Tiền lương hencing theo chỉ số hàng tháng 15 triệu đồng/tháng.

- Phay cấp trích khấu 1 triệu đồng/tháng.

- Tiền lương nhân dịp tết năm 20 triệu đồng.

- Tiền lương dạy ngoại giờ trong năm 30 triệu đồng (không training trả lương dạy ngoại giờ hencing đương 150% mức lương base trong giờ).

- Thu les nhận được từ việc dạy tại các training Đại học Khoa Kỹ (nợ Khi không trả lại ngoài 20%) là 76 triệu đồng.

- Thu nhập nhận được từ việc thanh toán đợt tài nguyên của Khoa Kỹ cấp training 18 triệu đồng.

- Tiền vé phòng phẩm trong năm 1,5 triệu đồng.

- Cà Mau có 3 phòng thí nghiệm cho thuê, trung bình số tiền cho thuê thử thách trong năm là 149 triệu đồng.
- Trong năm cà Mau chỉ 19 triệu đồng để ứng hối cho trung tâm khoa học kỹ thuật Nguyễn Đình Chiểu.

Về cần: Quyết toán số thuê TNCSN cà Mau phải nộp trong năm tài chính 2020. Bất rằng:

- Cà Mau dù điều kiện giam trại cho 2 người phải thuê. Khoản chi ứng hối có chênh lệch theo đúng quy định, khoản thuê TNCSN không trả lại nguồn số chênh lệch khoản trả của cơ quan chí trả thuê nấp. Tổng số tiền bao gồm bắt buộc đã đóng trong năm là 12 triệu đồng.

Bút lục:

Thuế TNCSN phải nộp của cà Mau từ thu nhập tiền lương, tiền công:

- Tiền lương: $15 * 12 = 180$ triệu đồng.
- Phí cấp trách nhiệm: $1 * 12 = 12$ triệu đồng.
- Tiền lương nhân dịp lễ tết trong năm: 20 triệu đồng.
- Tiền lương dạy người già trong năm: 30 triệu (không trang trí lương dạy người già hàng tháng 100% mức lương làm trong giờ)

$$\Leftrightarrow \text{Tiền lương làm trong giờ trách nhiệm: } \frac{30}{33,3\%} = 90 \text{ triệu đồng.}$$

- Thu học sinh theo số việc dạy tại các trường Đại học khác (mỗi lần thu hút tối thiểu 20%/ 30 triệu).

$$\Leftrightarrow \text{Thu việc dạy học tại các trường Đại học khác: } \frac{30}{1 - 20\%} = 40 \text{ triệu đồng.}$$

- Thu sinh viên dạy từ việc thanh toán đợt tái tuyển sinh học kỳ trước: 18 triệu.
- Tiền vé phòng khám trong năm: 1,5 triệu đồng (tùy theo chi phí cho thuê).
- \Rightarrow Tổng thu nhập cho thuê và tiền lương:

$100 \times 32 \times 20 \times 20 = 400 \times 16 = 200$ triệu đồng.

- Giảm trừ giá thành cho bán thô: $11 * 32 = 352$ triệu đồng.
 - Giảm trừ giá thành cho người mua thô: $4.8 * 2 * 32 = 307.6$ triệu đồng.
 - Các khoản bảo hành bút buồm: 12 triệu đồng.
 - Chi phí ứng hối cho trung trì em khuyết tật Nguyễn Dinh Chiến: 10 triệu đồng.
 - ⇒ Tổng các khoản được giảm trừ: $352 + 307.6 + 32 + 10 = 699.6$ triệu đồng.
 - ⇒ Thu nhập tính thuế: $2990 - 699.6 = 2290.4$ triệu đồng.
 - ⇒ Thuế TNCN phải nộp từ tiền lương: $12 * 35\% = 2.4$ triệu đồng.
- Còn Mai có 3 phòng đối đãi cho thuê, toàn bộ số tiền cho thuê thu được trong năm là 140 triệu: $140 * 35\% = 7$ triệu đồng.
- ⇒ Tổng số thuế TNCN có Mai phải nộp: $2.4 + 7 = 9.4$ triệu đồng.

Kết luận: Số thuế TNCN có Mai phải nộp năm 2020 là 9.4 triệu đồng.

Bài 6: Ông Khinh (Quốc tịch Việt Nam) có thu nhập trong năm tính thuế 2020 như sau:

- Tiền lương trước khi trừ bảo hiểm bút buồm: 1000 triệu đồng.
- Phay cấp nghỉ hưu tự do theo số năm công tác (phay cấp thêm năm đối với giảng viên): 26.4 triệu đồng.
- Phay cấp nghỉ giàe: 35 triệu đồng.
- Thu học nghiệp của khoa học và bài báo đăng ở các tạp chí sau khi đã khấu trừ tại nguồn 100%: 18 triệu đồng.
- Giảng dạy giờ 200 giờ, mức thành tiền 10 triệu đồng. Số giờ giảng dạy ông Khinh theo quy định là 200 giờ.
- Thu nhập từ hoạt động tư vấn cho một doanh nghiệp sau khi đã khấu trừ thuế thu nhập tại nguồn 100% là 27 triệu đồng.
- Ông Khinh có 1 con nhỏ ở quê Cầu giấy cho thuê, doanh thu đt ban gồm thuế từ hoạt động cho thuê cả năm là 240 triệu đồng.

Vấn đề: Hãy xác định số thuế thu nhập cá nhân ông Khinh phải nộp trong năm 2020. Biết rằng:

- Ông Khanh có đủ điều kiện giảm trừ 85% thuế thu nhập
- Phí bảo hiểm bắt buộc trả vào lương của Ông Khanh là 14 triệu đồng.
- Bí quyết:
- Tiền lương: 100 triệu đồng
- Phí cấp nghỉ ngơi và tiền công việc (phí cấp thời gian đối với giờ công việc): 36,4 triệu đồng (tính theo bảng chia thuế)
- Phí cấp nghỉ giờ: 11 triệu đồng (tính theo bảng chia thuế)
- Thuế thu nhập của Ông Khanh và phí bảo hiểm ở các tạp chí sau khi đã khấu trừ nguồn 10% là 19 triệu đồng: $18111 \cdot (1 - 10\%) = 16,3 \text{ triệu đồng}$
- Giảm trừ gửi 200 gửi, tính thành số là 10 triệu đồng. Doanh số gửi giáng của Ông Khanh theo quy định là 300 gửi \Rightarrow Tiền lương giáng trong gửi chia thuế:
$$\frac{100(300 - 200)}{200} + 300 = 6 \text{ triệu đồng}$$
- Thu nhập từ hoạt động tư vấn cho một doanh nghiệp sau khi đã khấu trừ thuế suất 10% là 27 triệu đồng: $27111 \cdot (1 - 10\%) = 24,4 \text{ triệu đồng}$
- \Rightarrow Tổng thuế suất thuế so với lương, tiền công
$$16,3 + 24,4 + 6 = 46,7 \text{ triệu đồng.}$$
- Giảm trừ giá sinh cho hàn thau: $11 \cdot 12 = 132 \text{ triệu đồng.}$
- Giảm trừ giá sinh cho nguồn phi thuế: $4,4 \cdot 12 = 52,8 \text{ triệu đồng.}$
- Các khoản bảo hiểm bắt buộc: 14 triệu đồng.
- \Rightarrow Tổng các khoản扣除 giảm trừ: $132 + 52,8 + 14 = 199,8 \text{ triệu đồng.}$
- \Rightarrow Thuế suất thuế: $216 - 199,8 = 17,2 \text{ triệu đồng.}$
- \Rightarrow Thuế TNNCTV phải nộp: $17,2 \cdot 9\% = 1,548 \text{ triệu đồng.}$

Ông Khanh có 1 căn nhà ở quận Cầu Giấy chia thuê, doanh thu đợt thuê gồm thuế suất thuế thu nhập cho thuê và tiền thuê là 240 triệu đồng.

- \Rightarrow Thuế TNNCTV nộp cho thuế thu nhập cho thuê là: $240 \cdot 9\% = 21,6 \text{ triệu đồng.}$

⇒ Tổng số thuế TNCN ông Kinh phải nộp trong năm 2020 là

$$0,86 \times 12 = 12,86 \text{ triệu đồng.}$$

Kết luận: Tổng số thuế TNCN ông Kinh phải nộp trong năm 2020 là 12,86 triệu đồng.

Biểu 7: Ông B là công dân Việt Nam làm việc trong một công ty Bỉa nước, trong năm tính thuế 2020 có các khoản thu nhập sau:

- Tiền lương trên hợp đồng lao động là 300 triệu đồng. Các khoản bùn
hiểm bắt buộc ông B phải nộp theo quy định của pháp luật: 29 triệu đồng.
- Phí cấp chứng từ hành lý: 24 triệu đồng.
- Phí cấp điện thoại: 12 triệu đồng.
- Tiền thưởng tết năm: 30 triệu đồng.
- Các khoản tiền thuê nhà, tiền phòng phẩm, công tác phí và trong phạm
điều công ty chỉ trả bằng tiền mặt trong năm phải nộp với định mức quy
định: 20 triệu đồng.
- Trợ cấp bệnh nghề nghiệp: 20 triệu đồng.
- Nhập cảnh kinh doanh máy móc mới của Mỹ. Sau khi nhập cảnh kinh doanh
nhà ở ở nước ông B đã bán căn nhà được thời kỉ với giá hơn 2.000 triệu
đồng. Wert số tiền này ông đã ứng hộ Quỹ "vì người nghèo" của thành phố
80 triệu đồng.
- Số thuế TNCN từ tiền lương do công ty chỉ trả theo khung lương tháng
trong năm là 8 triệu đồng.

Về câu: Xác định thuế TNCN ông B phải nộp, của phải nộp trong năm
tính thuế. Biết ông đã điều kiện giảm trừ cho một người phụ thuộc. Giá
thịt lợn già trung bình cho người nhà mà ông nhận thời kỉ là 3.700 triệu đồng.

Bí quyết:

- Lương tiền hợp đồng: 300 triệu đồng.

- Phí cấp chín vay linh hoạt 36 triệu đồng.
 - Phí cấp đổi hạn 12 triệu đồng (đã khấu trừ nhập không chịu thuế).
 - Tiền thuê nhà 30 triệu đồng.
 - VISA phòng phòng đồng quy định 30 triệu đồng (đã khấu trừ nhập không chịu thuế).
 - Tuy cấp hành nghề nghiệp 30 triệu đồng (đã khấu trừ nhập không chịu thuế).
 - ⇒ Tổng TNCT v.v tiền lương: $3000 + 36 + 30 + 420 = 4236$ triệu đồng.
 - Giảm trừ bảo hiểm: $11 * 12 = 132$ triệu đồng.
 - Nguồn phi thuế: $4.4 * 12 = 52.8$ triệu đồng.
 - Bảo hiểm thất nghiệp: 25 triệu đồng.
 - Đóng góp 30 triệu đồng.
 - ⇒ Tổng các khoản giảm trừ: $132 + 52.8 + 25 + 30 = 259.8$ triệu đồng.
 - ⇒ Thu nhập tính thuế và tiền lương, tiền công: $4236 - 259.8 = 3976.2$ triệu đồng.
 - ⇒ TNCTN phải nộp và tiền lương, tiền công: $15\% * 3976.2 = 99.39$ triệu đồng.
 - Nhấn thao kê từ máy để (đã thu nhập xuất thuế)
 - Chuyển lương nhà ở phát sinh thuế TNCTN phải nộp: $2.500 * 2\% = 50$ triệu đồng.
 - ⇒ Tổng số thuế TNCTN ảng 99.39 plus nộp là 104.39 triệu đồng.
- Kết luận: Tổng số thuế TNCTN ảng 99.39 plus nộp là 104.39 triệu đồng.
- Bài 8: Ông Ura, là người Nhật, đến công tác và có visa nhập Việt Nam từ đầu năm vào ngày 1/1/năm N.**
- Tính đến ngày 29/2/năm N+1 ông có mặt ở Việt Nam 199 ngày, trong đó có 69 ngày ở trong quãng thời gian từ 1/1/năm N+1 đến ngày 29/2/năm N+1.
- Các duyệt ảng sang làm việc ở Việt Nam không có duyệt nào dài quá 2 tháng.
- Trong quãng thời gian từ 1/3/N đến 31/3/N, có thể nhập và tiền lương

lượng khai thác ở Việt Nam là 189 triệu đồng. Trong quãng thời gian từ $\frac{1}{1/3/7} + 1$ đến $\frac{29/3/7}{} + 1$, thời khai thác của lượng khai thác ở Việt Nam là 89 triệu đồng.

- Trong quãng thời gian từ ngày 1/3/năm 7+1 đến hết năm 7+1 (tổng cộng 600 ngày) thời khai thác của lượng khai thác ở Việt Nam là 147 triệu đồng. Thời khai thác của lượng khai thác trong quãng thời gian này ở Việt Nam là 89 triệu đồng.
- Theo các chứng từ hàng hóa xuất trình, thời khai thác hàng trong quãng thời gian từ $\frac{1/3/7}{} + 1$ đến $\frac{29/3/7}{} + 1$ ở Nhật quy ra tiền Việt Nam là 189 triệu đồng sau khi đã nộp thuế cho Nhật 29 triệu đồng; thời khai thác trong quãng thời gian từ $\frac{1/3/7}{} + 1$ đến $\frac{29/3/7}{} + 1$ ở Nhật là 68 triệu đồng sau khi đã nộp thuế cho Nhật 3 triệu đồng; thời khai thác của năm 7+1 là 200 triệu đồng sau khi đã nộp thuế cho Nhật 29 triệu đồng.

Ví dụ: Xác định số thuế TNCN ứng hàng phải nộp trong 2 năm tính thuế xuất trình.

Bài 2:

- Ông Lê có xuất trình được giấy tờ chứng minh đang mua bán một con trâu. Vì vậy chưa giám định.
- Việt Nam và Nhật chưa ký hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

Bài 3:

Nhiều năm trước năm 7, ông P là cá nhân không cư trú, nhưng sinh thời 12 tháng liên tục kể từ ngày 1/3/7 đến hết ngày 29/2/7+1, tổng thời gian ông P cư trú tại Việt Nam là 190 ngày. Vì vậy ông P là cá nhân cư trú tại Việt Nam.

- Năm sinh thời ông P là 190/12 = 16,0 = 16 tuổi.
- Thời khai thác thuế tại Việt Nam: $189 \times 80 = 15120$ triệu đồng.
- Thời khai thác thuế tại nước ngoài: $189 \times 29 + 68 + 3 = 5472$ triệu đồng.
⇒ Tổng thời khai thác: $15120 + 5472 = 19592$ triệu đồng.
- Các khoản thuế giảm trừ: $11 \times 12 \times (0,6 \times 12) = 114,6$ triệu đồng.

- ⇒ Thu nhập tính thuế = $523 - 184,8 = 338,2$ triệu đồng.
- ⇒ Thuế TNCTN phải nộp: $20\% \times 338,2 - 19,8 = 47,84$ triệu đồng.
- Số thuế TNCTN được trả ở nước ngoài = Số thuế TNCTN phải nộp * (TNCTN + nước ngoài / Tổng TNCTN) = $47,84 \times (263 / 523) = 24,06$ triệu đồng. Vì số thuế đã nộp ở nước ngoài là 23 triệu đồng, nên số thuế TNCTN được trả ở nước ngoài sẽ là 23 triệu đồng.
- ⇒ Số thuế TNCTN còn phải nộp trong năm thứ nhất: $47,84 - 23 = 24,84$ triệu đồng.
- Năm tính thuế thứ hai (tính nộp 1/1/2015+1 đến ngày 31/12/2015+1). Ông P có tài sản tại Việt Nam 185 nghìn (145 nghìn + 40 nghìn) nghìn đồng P là có chia cư trú tại Việt Nam trong năm tính thuế thứ hai.

 - Thu nhập chịu thuế tại Việt Nam: $80 + 200 = 280$ triệu đồng.
 - Thu nhập chịu thuế tại nước ngoài: $400 \times 3 + 2000 \times 25 = 2800$ triệu đồng.

- ⇒ Tổng thu nhập chịu thuế: $280 + 2800 = 3080$ triệu đồng.
- Các khoản được giảm trừ: $11 \times 12 + (6,6 \times 12) = 184,8$ triệu đồng.
- ⇒ Thu nhập tính thuế: $3080 - 184,8 = 2895,2$ triệu đồng.
- ⇒ Thuế TNCTN phải nộp: $20\% \times 2895,2 - 19,8 = 59,24$ triệu đồng.
- Số thuế TNCTN được trả ở nước ngoài = Số thuế TNCTN phải nộp * (Thu nhập chịu thuế tại nước ngoài / Tổng thu nhập chịu thuế) = $59,24 \times (280 / 3080) = 50,04$ triệu đồng. Vì số thuế TNCTN đã nộp tại nước ngoài là 23 triệu đồng < 50,04 triệu đồng nên số thuế TNCTN được trả tại nước ngoài là 23 triệu đồng.
- ⇒ Số thuế TNCTN còn phải nộp trong năm thứ hai: $59,24 - 23 = 36,24$ triệu đồng.
- Quyết toán thuế năm 2015 có 2 tháng tính trùng với quyết toán thuế năm thứ nhất (từ tháng 01/2015+1 đến tháng 2/2015+1).
- Số thuế xuất sang được trả = (Số thuế phải nộp trong năm 2015 / 12) * 2

$$= (24,84 / 12) * 2 = 4,14 \text{ triệu đồng.}$$

$$\Leftrightarrow \text{Số thuế TNCN phải nộp của ông P trong 2 năm: } 24,84 + 31,24 = 56,08 \\ \Leftrightarrow 56,08 \text{ triệu đồng.}$$

Kết luận: Số thuế TNCN phải nộp của ông P trong 2 năm là 56,08 triệu đồng.